

Số: 39 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2012

## KẾ HOẠCH

### Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước thành phố Hà Nội năm 2012

Thực hiện Quyết định số 48/2009/QĐ-TTg ngày 31/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2009 - 2010; Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 01/6/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 27/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2011 - 2015; Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 22/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án "Đưa Việt Nam sớm trở thành nước mạnh về công nghệ thông tin và truyền thông".

Thực hiện Chương trình của Thành ủy khoá XV về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm và chất lượng, phục vụ của đội ngũ cán bộ công chức giai đoạn 2011-2015; Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 13-CT/TU ngày 09/6/2009 của Thành ủy Thành phố Hà Nội về Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng về việc ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 10/6/2009 của UBND thành phố Hà Nội về Ứng dụng Công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn Thành phố đến 2010, định hướng đến năm 2015; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 26/01/2011 của UBND thành phố Hà Nội về ứng dụng Công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước Thành phố năm 2011; UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước thành phố Hà Nội năm 2012 như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

- Tạo sự đổi mới trong nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, địa phương về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước là phương tiện hiệu quả nhất đảm bảo nâng cao năng lực quản lý điều hành của cơ quan nhà nước, từng bước thực hiện có hiệu quả nền tảng của cơ quan điện tử.

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng công nghệ thông tin trong các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và UBND các xã, phường và thị trấn. Xây dựng “Cơ quan điện tử 3 cấp: Thành phố; quận, huyện, thị xã; xã, phường và thị trấn”, tạo nền tảng tiến tới xây dựng “Chính quyền điện tử” vào năm 2015.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước phục vụ công dân và doanh nghiệp, thúc đẩy nền kinh tế - xã hội của Thành phố phát triển.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- 50% số xã, phường, thị trấn hoàn thiện mạng LAN; 100% sở, ban, ngành, quận, thị, huyện và 50% số xã, phường, thị trấn kết nối với mạng WAN của Thành phố hoạt động ổn định, an toàn bảo mật;

- Đảm bảo 100% cán bộ công chức sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và 50% cán bộ cấp xã được trang bị máy tính phục vụ tốt cho công việc.

- Đảm bảo điều kiện kỹ thuật hỗ trợ các cuộc họp trực tuyến của UBND Thành phố, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã; Mở rộng đầu tư Hệ thống Giao ban trực tuyến Thành phố tới xã, phường, thị trấn.

- Đưa Trung tâm dữ liệu Nhà nước Thành phố vào sử dụng có hiệu quả, đóng vai trò trung tâm của mạng WAN, đảm bảo hạ tầng vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm dùng chung, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến, các giải pháp bảo mật, sao lưu và khôi phục dữ liệu. Tập trung nhân sự có chuyên môn cao về công nghệ thông tin để hỗ trợ cho các cơ quan nhà nước Thành phố.

2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước đồng bộ, hiệu quả.

- 30% các cuộc họp của UBND Thành phố, các sở, ngành, quận, huyện, thị xã áp dụng hình thức họp trực tuyến trên môi trường mạng.

- 100% cán bộ công chức, viên chức các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn đưa hòm thư điện tử công vụ @hanoi.gov.vn vào khai thác sử dụng trao đổi thông tin trong công việc.

- 100% văn bản chỉ đạo điều hành của UBND Thành phố, 60% văn bản, tài liệu của sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và 20% văn bản, tài liệu của xã, phường, thị trấn giao dịch điện tử trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành Thành phố qua môi trường mạng.

- Xây dựng các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quan trọng, tích hợp tại trung tâm dữ liệu của Thành phố phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành tác nghiệp và dịch vụ công trực tuyến.

- 50% số sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố hoàn thành xây dựng cơ quan điện tử.

2.3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp.



- Hoàn thành việc mở rộng Cổng thông tin điện tử Thành phố, cung cấp các dịch vụ hành chính công trực tuyến, đảm bảo 100% dịch vụ mức 2 và một số dịch vụ cơ bản mức 3.

- Nâng cấp các trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước thuộc thành phố Hà Nội hoạt động theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến.

- 100% sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã ứng dụng phần mềm một cửa điện tử tích hợp với Trang TTĐT/Cổng TTĐT của đơn vị và 20% số xã, phường, thị trấn triển khai ứng dụng một cửa điện tử liên thông có hiệu quả.

- 40% số hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng.

- 20% số hồ sơ đề nghị cấp giấy phép đăng ký kinh doanh người dân và doanh nghiệp được nộp qua mạng.

- 20% số hồ sơ cấp giấy phép lái xe của người dân được nộp qua mạng.

- 100% nội dung thông tin cơ bản về đấu thầu theo quy định của các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố được đăng tải trên Trang thông tin điện tử.

#### 2.4. Nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin.

- 80% cán bộ lãnh đạo sở, ban, ngành và các UBND quận, huyện, thị xã được đào tạo kiến thức về Cơ quan điện tử, Chính quyền điện tử và về ứng dụng CNTT trong hoạt động chỉ đạo điều hành và phục vụ cải cách hành chính trong đó có 50% cán bộ lãnh đạo ứng dụng CNTT trong chỉ đạo, điều hành; 100% cán bộ, công chức, viên chức sở, ban, ngành và các UBND quận, huyện, thị xã và 20% số cán bộ cấp xã sử dụng thành thạo máy tính, các ứng dụng dùng chung và các ứng dụng chuyên ngành khác trong công việc.

- 100% cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin có trình độ cao đẳng hoặc tương đương trở lên và thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao để có đủ năng lực tư vấn và đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin của các đơn vị hoạt động tốt.

## II. NHIỆM VỤ

### 1. Xây dựng qui hoạch phát triển công nghệ thông tin và kiến trúc chính phủ điện tử Thành phố Hà Nội

- Hoàn thiện dự thảo qui hoạch phát triển công nghệ thông tin, Quy hoạch Bưu chính- viễn thông, Quy hoạch Báo chí Thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trình HĐND Thành phố thông qua.

- Hoàn thành xây dựng chiến lược, lộ trình, kiến trúc công nghệ thông tin của Thành phố.

### 2. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước

a. Hạ tầng kỹ thuật dùng chung.

- Triển khai mạng WAN của Thành phố đến cấp xã; chuẩn bị các điều kiện kỹ thuật tiến tới kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng của Chính phủ (có đường truyền dự phòng).

- Các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã phải phối hợp chặt chẽ với Trung tâm dữ liệu của Nhà nước Thành phố Hà Nội, thực hiện đưa vào hoạt động trung tâm điều hành và vận hành kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm dùng chung, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến của các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã, đảm bảo an toàn và bảo mật.

b. Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật nội bộ các cơ quan nhà nước.

- Hoàn thiện mạng LAN cho các xã, phường, thị trấn, kết nối với mạng WAN của Thành phố.

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan nhà nước của Thành phố và giao ban trực tuyến với UBND Thành phố.

- Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng bộ phận một cửa điện tử của các xã, phường, thị trấn đảm bảo tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính hiệu quả.

### **3. Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước**

a) Triển khai Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành Thành phố.

b) Triển khai phần mềm một cửa liên thông.

c) Triển khai phần mềm quản lý hộ tịch đến các quận, huyện, thị xã

d) Triển khai hệ thống Cấp giấy đăng ký kinh doanh hộ các thể

e) Triển khai phần mềm quản lý đơn thư khiếu nại tố cáo đến các quận, huyện, thị xã

g) Triển khai ứng dụng phần mềm quản lý cán bộ công chức đến các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã

h) Triển khai ứng dụng văn bản điện tử có chữ ký điện tử trong giao dịch hành chính trên môi trường mạng đến các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

### **4. Phục vụ người dân và doanh nghiệp:**

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện thị xã và tiến tới triển khai đồng bộ đến UBND các xã, phường, thị trấn trên toàn Thành phố.

- Tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong hoạt động của cơ quan nhà nước: nâng cao hiệu quả kênh tiếp nhận ý kiến góp ý của người dân và doanh nghiệp, các chuyên mục hỏi đáp trực tuyến người dân và doanh nghiệp về hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (Công thông tin điện tử Hà Nội, các Trang thông

tin điện tử/Công TTĐT của các đơn vị); Đẩy mạnh tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến dần nâng cao tỉ lệ giao dịch qua môi trường mạng.

- Nâng cấp Công thông tin điện tử Thành phố Hà Nội trên nền tảng công nghệ hiện đại và đưa vào hoạt động, tích hợp các ứng dụng và dịch vụ công trực tuyến theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011.

- Cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức 3 và 4:

+ Tiếp tục hoàn thành các dịch vụ mức 3 theo kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 26/01/2011 của UBND Thành phố.

+ Dịch vụ mức 4: Nộp thuế qua mạng thí điểm 25 doanh nghiệp (Cục thuế, Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng Cổ phần Công thương).

### **5. Phát triển các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quan trọng làm nền tảng xây dựng chính quyền điện tử cấp tỉnh.**

Xây dựng, hoàn thiện và vận hành các hệ thống thông tin, các CSDL dùng chung về con người, đất đai, tài chính, công nghiệp và thương mại, bảo hiểm xã hội,... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước và phục vụ người dân và doanh nghiệp.

a) Các hệ thống thông tin.

- Quản lý Văn bản và Điều hành Thành phố (Văn phòng UBND Thành phố).

- Kinh tế - Xã hội tổng hợp ( Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thống kê và các sở, ban, ngành của Thành phố).

- Quy hoạch kiến trúc (Sở Quy hoạch - Kiến trúc).

- Tài nguyên môi trường (Sở Tài nguyên và Môi trường)

- Quản lý nhà đất và xây dựng phát triển đô thị trên nền GIS cấp quận huyện-phường xã (Sở Xây dựng)

- Quản lý ngành Văn hóa - Thể thao - Du lịch (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

- Quản lý phổ cập giáo dục các cấp học, bậc học Thành phố Hà Nội (Sở Giáo dục và Đào tạo).

- Quản lý Lao động, việc làm (Sở Lao động Thương binh và Xã hội).

- Xây dựng Mạng thông tin điện tử phục vụ trao đổi thông tin giữa Thành ủy, HĐND và UBND Thành phố (Văn phòng UBND Thành phố)

b) Các cơ sở dữ liệu.

- Dân cư (Công an Thành phố).

- Cán bộ, công chức, viên chức toàn Thành phố (Sở Nội vụ).

- Lưu trữ Thành phố Hà Nội (Sở Nội vụ).

- Thủ tục hành chính trên Internet (Sở Thông tin và Truyền thông).



- Doanh nghiệp và Hộ kinh doanh cá thể (Sở Kế hoạch và Đầu tư).
- Các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác (các Sở, Ban, Ngành).

## **6. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ thông tin**

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực công nghệ thông tin, tập trung vào một số nội dung chính:

+ Đào tạo nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước; bồi dưỡng nâng cao nhận thức về cơ quan điện tử, chính quyền điện tử cho cán bộ, công chức, viên chức.

+ Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về công nghệ thông tin, cập nhật công nghệ mới cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin.

+ Đào tạo sử dụng thành thạo các chương trình ứng dụng triển khai trong các cơ quan nhà nước của Thành phố.

+ Tổ chức đào tạo lãnh đạo thông tin (CIO) cho Thành phố.

+ Đào tạo các kiến thức về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tại các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã để họ có đủ năng lực quản lý các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị.

- Tổ chức đào tạo bằng nhiều hình thức như: đào tạo từ xa trên mạng, qua truyền hình, xuất bản sách phổ biến kiến thức, sách hướng dẫn thực hành ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các mô hình xã hội hóa, mô hình đào tạo theo nhu cầu của thị trường, mô hình đào tạo liên kết Doanh nghiệp - Viện - Trường, mô hình liên danh, liên kết quốc tế... để cung cấp nguồn nhân lực Công nghệ thông tin đủ về số lượng, cao về trình độ và chất lượng, đạt tiêu chuẩn quốc tế.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Tổ chức, điều hành**

- Các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã cần kiện toàn Ban chỉ đạo công nghệ thông tin của đơn vị mình, nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo các cấp về ứng dụng công nghệ thông tin.

- Đề ra chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị mình đến năm 2015.

### **2. Ban hành các chính sách, văn bản qui phạm pháp luật tạo hành lang pháp lý cho ứng dụng công nghệ thông tin**

- Hoàn thành Quy hoạch phát triển công nghệ thông tin thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Ban hành Kiến trúc công nghệ thông tin của Thành phố.

- Ban hành Quy định về quản lý điều hành, ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước Thành phố Hà Nội.

- Ban hành quy chế vận hành, khai thác Trung tâm dữ liệu nhà nước Thành phố Hà Nội.

- Ban hành các văn bản, quy chế vận hành các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các phần mềm dùng chung của Thành phố

- Ban hành hướng dẫn hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin: hướng dẫn tiêu chuẩn mô hình “Cơ quan điện tử” các cấp; các quy định về an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước Thành phố Hà Nội; xây dựng các qui định về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử, các chính sách nhằm giảm giấy tờ, tăng cường chia sẻ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước Thành phố Hà Nội.

- Ban hành văn bản quy định về tài chính phù hợp đặc thù ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm kinh phí cho ứng dụng công nghệ thông tin.

- Ban hành các chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ công nghệ thông tin giỏi trong nước và nước ngoài; các văn bản, quy chế về việc đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ công chức Thành phố về lĩnh vực công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng. Ưu tiên biên chế cán bộ công nghệ thông tin cho các cơ quan nhà nước, sửa đổi và ban hành văn bản nâng mức khung chế độ ưu đãi với cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin.

- Ban hành văn bản quy định cán bộ công chức phải thành thạo các kỹ năng cơ bản về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, xử lý công việc chuyên môn, nghiệp vụ.

### **3. Tăng cường giám sát, đánh giá tình hình triển khai kế hoạch**

- Thường xuyên rà soát tiến độ triển khai kế hoạch và kiểm tra tình hình ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước của Thành phố.

- Hướng dẫn, thực hiện công tác đánh giá tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên cơ sở thực hiện kế hoạch của Thành phố, mức độ sử dụng và hài lòng của người dân đối với các dịch vụ hành chính công để có những giải pháp thúc đẩy kịp thời.

- Tổ chức trao giải thưởng ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước nhằm động viên, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả.

### **4. Nâng cao nhận thức**

- Tăng cường công tác tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến nhằm tăng cường tỉ lệ giao dịch qua mạng giữa người dân, doanh nghiệp với Chính quyền Thành phố trên báo, đài Trung ương và Hà Nội.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức và các lợi ích trong việc xây dựng Chính quyền điện tử cho cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường hợp tác để học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế trong phát triển chính phủ điện tử.

## **5. Kinh phí thực hiện**

### **a. Ngân sách Thành phố đầu tư**

- Xây dựng, hoàn thiện đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các phần mềm dùng chung của Thành phố.

- Duy trì hoạt động của Trung tâm dữ liệu Nhà nước của Thành phố.

- Kinh phí đảm bảo đường truyền mạng WAN.

- Kinh phí đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức về ứng dụng Công nghệ thông tin và công tác tuyên truyền.

- Xây dựng và triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và thí điểm triển khai dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 4 tại một số Sở Ngành.

- Xây dựng các ứng dụng tại bộ phận một cửa và một cửa liên thông, các ứng dụng chuyên ngành đặc thù của sở, ban, ngành.

- Xây dựng điểm “1 cửa điện tử” các xã, phường và thị trấn.

- Hỗ trợ một số đơn vị khó khăn đảm bảo kinh phí để triển khai các nội dung xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin nhằm đảm bảo sự kết nối, liên thông giữa các đơn vị. Mức hỗ trợ và đối tượng cụ thể hàng năm do Chủ tịch UBND Thành phố quyết định.

b. Các sở, ban, ngành và các UBND quận, huyện, thị xã: trên cơ sở kế hoạch của từng đơn vị trong kế hoạch ngân sách hàng năm, phải có mục chi riêng cho công nghệ thông tin để thực hiện các dự án công nghệ thông tin thuộc phạm vi của đơn vị: tự đảm bảo nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống công nghệ thông tin.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo công nghệ thông tin Thành phố, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện hiện kế hoạch; Hoàn thiện dự thảo Quy hoạch ứng dụng công nghệ thông tin đến 2020, định hướng đến năm 2030; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính lập kế hoạch phân bổ kinh phí hàng năm về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước của Thành phố, báo cáo UBND Thành phố phê duyệt; Hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng qui định.

Chủ trì xây dựng, ban hành kiến trúc công nghệ thông tin của Thành phố, hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin của Thành phố; Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ trong việc xây dựng tiêu chuẩn “Cơ quan điện tử 3 cấp”;

Chủ trì triển khai một số ứng dụng dùng chung trong toàn Thành phố. Chủ trì, phối hợp với các quận, huyện và thị xã xây dựng một số ứng dụng



dùng chung cho cấp xã và thực hiện theo phương thức xây dựng mô hình thí điểm, nhân rộng;

Đảm bảo quản lý toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật của Thành phố (quản trị mạng diện rộng (mạng WAN) của Thành phố, duy trì hoạt động liên tục 24h/ngày và 7 ngày/tuần; hạ tầng Trung tâm dữ liệu Thành phố...);

Xây dựng, liên kết, tích hợp các hệ thống thông tin, phần mềm dùng chung và chuyên ngành, phục vụ chương trình ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan nhà nước và phục vụ công dân, doanh nghiệp;

Triển khai xây dựng về kỹ thuật các dịch vụ công trực tuyến mức độ 1, 2, 3, 4 được liên kết, tích hợp lên Cổng Giao tiếp điện tử Thành phố cũng như các website của các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã;

Triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn bảo mật. Hỗ trợ các sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã đảm bảo kỹ thuật cho toàn bộ hệ thống công nghệ thông tin tại các đơn vị;

Tăng cường vai trò tham mưu, quản lý nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, thường xuyên kiểm tra, giám sát, thẩm định kỹ thuật..., đôn đốc việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước của Thành phố.

Chủ trì công tác đào tạo cán bộ bằng nguồn vốn ODA và của Thành phố; Tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân;

## **2. Sở Nội vụ**

Chủ trì chương trình cải cách hành chính, xây dựng mô hình thực hiện “một cửa” và “một cửa liên thông” làm cơ sở cho việc ứng dụng công nghệ thông tin; Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đào tạo nhân lực công nghệ thông tin cho các đơn vị đủ đảm bảo nhu cầu nhân lực về công nghệ thông tin.

## **3. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và Sở kế hoạch đầu tư: Hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước theo qui định. Cấp phát đủ kinh phí, phù hợp tiến độ.

## **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì tham mưu bố trí kế hoạch vốn cho chương trình công nghệ thông tin; Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc đôn đốc việc triển khai dự án công nghệ thông tin từ khâu lập báo cáo đầu tư đến triển khai thực hiện.

Tham mưu cho UBND Thành phố trong việc hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan nhà nước thuộc Thành phố cung cấp thông tin về đấu thầu được đăng tải trên mạng đấu thầu quốc gia theo quy định.

## **5. Các Sở, Ban, Ngành**

Xây dựng chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị, ưu tiên cho các ứng dụng áp dụng cho cơ chế “một cửa” và “một cửa

liên thông” giải quyết thủ tục hành chính; triển khai có hiệu quả các dự án ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ, ban, ngành Trung ương

Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các hệ thống kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin hợp lý, khoa học và đồng bộ.

**6. UBND các Quận, Huyện, Thị xã:** Chủ động đầu tư xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn; Chú trọng thực hiện xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ cải cách hành chính, tập trung xây dựng một số ứng dụng cấp phường, xã và thị trấn.

**7. Các cơ quan Báo, Đài của Thành phố:** Chú trọng là Báo Hà nội mới, Đài phát thanh truyền hình Hà Nội, Kinh tế đô thị cần chủ động phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông xây dựng chuyên trang, mục tuyên truyền sâu rộng chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng “Cơ quan điện tử”, “Chính quyền điện tử” của Thủ đô Hà Nội.

UBND Thành phố yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành thạnh phè, Chủ tịch UBND các Quận, Huyện, Thị xã triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này; Định kỳ hàng tháng báo cáo tiến độ với thành phố (qua cơ quan thường trực là Sở Thông tin và Truyền thông) để tổng hợp ./.

**Nơi nhận:**

- Bộ TT&TT;
- TTTU-TTHĐNDTP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các Đ/c Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Tp;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Văn phòng Thành uỷ, HĐND, UBND;
- Lưu VT, VXh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Bích Ngọc